

MỤC LỤC

I.PHẦN MỞ ĐẦU.....	2
1.Lí do chọn sáng kiến	2
2.Phạm vi và đối tượng nghiên cứu của sáng kiến.....	3
1.1. Phạm vi nghiên cứu	3
1.2. Đối tượng nghiên cứu	3
3.Mục đích nghiên cứu của sáng kiến.....	3
4.Phương pháp nghiên cứu.....	3
II.PHẦN NỘI DUNG.....	4
1.Cơ sở lí luận.....	4
1.1.Hạnh phúc là gì?.....	4
1.2.Khái niệm trường học hạnh phúc	4
1.3.Tiêu chí của trường học hạnh phúc	4
2.Thực trạng tại trường Tiểu học thị trấn Đồi Ngô số 1	5
2.1.Giới thiệu về nhà trường	5
2.2. Những thuận lợi và khó khăn	5
2.3.Thực trạng xây dựng trường học hạnh phúc tại trường THPT Đồi Ngô Số 1	6
3. Các biện pháp xây dựng trường học hạnh phúc	7
3.1.Biện pháp thứ nhất: Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiên cứu, tìm hiểu về mô hình trường học hạnh phúc.....	7
3.2. Biện pháp thứ hai: Xây dựng môi trường học tập thân thiện an toàn	9
3.3. Biện pháp thứ ba: Tổ chức tốt hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục.....	13
3.4. Biện pháp thứ tư: Nâng cao đời sống tinh thần cho giáo viên và học sinh.....	17
3.5. Biện pháp thứ năm: Xây dựng lớp học hạnh phúc.....	20
4.Kết quả.....	24
4.1. Kết quả chung	24
4.2. Kết quả cụ thể	24
III.PHẦN KẾT LUẬN	28
1. Kết luận	28
2. Kiến nghị	28

I. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn sáng kiến

Tất cả mọi người trên thế giới đều khao khát có được hạnh phúc. Triết gia nổi tiếng Aristotle từng nói: ‘Hạnh phúc là ý nghĩa và mục đích cuộc đời, là toàn bộ mục tiêu cũng như đoạn kết của sự tồn tại của nhân loại’. Các bằng chứng nghiên cứu cũng nhân mạnh rằng, thúc đẩy hạnh phúc và sức khỏe của con người không chỉ cải thiện sự hài lòng về cuộc sống mà còn nâng cao kết quả của giáo dục (GD). Xem xét yếu tố hạnh phúc trên phương diện GD cho thấy, những trường học ưu tiên sự khỏe mạnh của học sinh (HS) sẽ có kết quả học tập tốt hơn, học tập hiệu quả hơn và họ đạt thành tựu lớn hơn trong cuộc sống. Đối với người học, những trải nghiệm và kinh nghiệm học đường sẽ có ảnh hưởng nhất trong quá trình định hình cuộc sống sau này. Vì vậy, trường học có thể thúc đẩy hạnh phúc, được gọi là trường học hạnh phúc, chính là chìa khóa để đảm bảo HS được khỏe mạnh, hạnh phúc, có thành tích tốt hơn cũng như sự thành công trong công việc và cuộc sống tương lai. Hơn hết, các trường bằng cách công nhận nhiều loại hình thông minh khác nhau và mỗi HS xứng đáng có tầm quan trọng như nhau. Điều đó có nghĩa là, thúc đẩy hạnh phúc ở trường học không phải là khiến cho học tập trở nên dễ dàng hơn hoặc đòi hỏi ít nỗ lực hơn mà cách tiếp cận này nhằm thúc đẩy tình yêu học tập thực sự ở HS.

Ông bà ta thường nói “Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”, thể hiện môi trường có vai trò quyết định rất lớn đến tính cách và con người của bất kỳ một ai. Môi trường học tập tốt rất quan trọng và cần thiết đối với sự phát triển bình thường và toàn diện của trẻ nhỏ. Gần đây, Đảng và Nhà nước, Bộ giáo dục cũng rất quan tâm đến vấn đề này khi ra sức khuyến khích xây dựng các lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc. Xây dựng trường học hạnh phúc sẽ giúp cho cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động, học sinh và phụ huynh nâng cao cảm nhận hạnh phúc; từ đó, tác động tích cực đến đời sống tinh thần của các lực lượng giáo dục, phụ huynh và góp phần gia tăng kết quả học tập của người học.

Có rất nhiều những tiêu chí để xây dựng một trường học hạnh phúc nhưng tựu chung lại, quan trọng nhất, cốt lõi nhất để xứng đáng là một ngôi trường hạnh phúc ở Việt Nam cần 3 tiêu chí: yêu thương, an toàn và tôn trọng.

Thứ nhất là tình yêu thương. Trường học hạnh phúc là nơi mà cả thầy cô, phụ huynh và học sinh đều cảm thấy hạnh phúc. Đó là nơi mà các thầy cô tìm được niềm đam mê, nhiệt huyết giảng dạy của mình. Họ tích cực đưa ra các phương pháp dạy học chủ động, sáng tạo, luôn hỗ trợ, giúp đỡ học trò của mình trong quá trình học tập, thiết lập được mối quan hệ thân thiết, gắn bó và chia sẻ với học sinh. Trường học hạnh phúc là nơi học sinh cảm thấy có hứng thú với những giờ học, không có áp lực, căng thẳng, mệt mỏi, được thỏa sức vui đùa, hòa đồng với bạn bè. Đối với phụ huynh, một trường học hạnh phúc là nơi họ muốn gửi gắm con em mình, để cho chúng được phát triển tốt nhất, nơi họ có thể tin tưởng giao phó tương lai của con em mình.

Thứ hai là sự an toàn. Trường học hạnh phúc là nơi không có bạo lực học đường, không có những vụ đánh nhau, xô xát giữa học sinh, những tai nạn đáng tiếc như tự tử vì áp lực.

Thứ ba là sự tôn trọng. Một ngôi trường được xem là hạnh phúc khi ở đó không có những hành vi, lời lẽ vi phạm đạo đức xã hội, xúc phạm nhân phẩm, danh dự của nhà giáo. Đặc biệt, đó là nơi phải biết tôn trọng sự khác biệt, không áp đặt một cá nhân lên cái chung của tập thể.

Hiểu được khái niệm thế nào là trường học hạnh phúc, tất yếu ta cũng sẽ nhận ra giá trị và tầm quan trọng của nó đối với tương lai và sự phát triển của trẻ nhỏ, rộng hơn là sự vững mạnh của đất nước. Trẻ em là những mầm non tương lai của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”.

Xây dựng một trường học hạnh phúc sẽ giúp các em học sinh có một môi trường học tập tốt nhất. Các em sẽ cảm thấy vui vẻ và hứng thú với việc đến trường hằng ngày, với những môn học, những bài giảng. Niềm đam mê vào tạo hứng thú trong học tập rất quan trọng đến kết quả học tập của học sinh. Nó giúp các em có thêm động lực, sự chủ động và tích cực, và không ngừng sáng tạo ra những giá trị mới, tiếp thu được những bài học mới. Đồng thời, việc học sinh có hứng thú với môn học sẽ giúp thầy cô có thêm động lực giảng dạy và sáng tạo những phương pháp dạy học mới để các em hứng thú với môn học hơn nữa.

Xuất phát từ vai trò, tầm quan trọng và ý nghĩa của trường học hạnh phúc mà tôi tiến hành nghiên cứu sáng kiến **“Một số Biện pháp xây dựng trường học hạnh phúc tại trường Tiểu học thị trấn Đồi Ngô Số 1”**

2. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu của sáng kiến.

1.1. Phạm vi nghiên cứu

Sáng kiến áp dụng lần đầu vào ngày 1 tháng 5 năm 2023 tại trường tiểu học thị trấn Đồi Ngô số 1 huyện Lục Nam tỉnh Bắc Giang.

1.2. Đối tượng nghiên cứu

Một số biện pháp xây dựng trường học hạnh phúc tại trường Tiểu học thị trấn Đồi Ngô Số 1

3. Mục đích nghiên cứu của sáng kiến.

Nghiên cứu khái niệm hạnh phúc, trường học hạnh phúc nhằm áp dụng vào thực tiễn tại trường Tiểu học thị trấn Đồi Ngô Số 1

Đề xuất các biện pháp xây dựng trường học hạnh phúc tại trường Tiểu học thị trấn Đồi Ngô Số 1.

4. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện các nhiệm vụ trên chúng tôi sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp nghiên cứu lí luận: Nghiên cứu cơ sở lí luận về trường học hạnh phúc.

- Phương pháp thống kê: Thống kê, phân tích số liệu thu thập được trong quá trình điều tra, tìm hiểu về nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh nhà trường về trường học hạnh phúc.

- Phương pháp quan sát.

- Phương pháp điều tra.

- Phương pháp phân tích và tổng kết kinh nghiệm.

II. PHẦN NỘI DUNG

1. Cơ sở lí luận

1.1. Hạnh phúc là gì?

Hạnh phúc nói chung là cảm xúc vui sướng, hài lòng của con người khi được thỏa mãn một nhu cầu về vật chất hoặc tinh thần.

Mỗi người, mỗi một giai đoạn của cuộc đời lại có những quan niệm và khát cầu hạnh phúc khác nhau. Hạnh phúc của học sinh tiểu học là những điều rất đơn giản như: hôm nay đi học được nhận lời khen, được thể hiện bản thân, được quý mến, được chơi vui cùng nhóm bạn thân, được nói lên ý kiến của mình...

1.2. Khái niệm trường học hạnh phúc

Ngôi trường hạnh phúc là từ khóa quen thuộc của ngành giáo dục, là dự án của UNESCO khởi động từ năm 2014. Mục đích của dự án này là thúc đẩy hạnh phúc, sự phát triển toàn diện của người học. Trường học trở thành cái nôi coi trọng, nuôi dưỡng tài năng, phát triển thể mạnh và đa dạng kết quả học tập của mỗi học sinh.

Trường hạnh phúc là nơi mà tình yêu thương giữa thầy và trò, giữa các học sinh, giữa các giáo viên được trân trọng và bồi đắp hàng ngày. Môi trường giáo dục chú trọng giảng dạy không chỉ kiến thức, kỹ năng học sinh còn thiếu mà còn hỗ trợ, tạo điều kiện để trẻ phát huy tối đa tiềm năng, niềm yêu thích và say mê học tập.

Không dừng lại ở đó, thông điệp trường học hạnh phúc còn hướng đến môi trường học tập mở ra cơ hội rèn luyện, nâng cao thể chất, trải nghiệm bầu không khí tích cực, thoải mái khám phá của học sinh. Nơi không tồn tại bạo lực học đường, các hành vi vi phạm đạo đức, không hành xử xúc phạm nhân phẩm, danh dự, thân thể giáo viên và học sinh.

Xuất phát từ mục đích của trường học hạnh phúc là thúc đẩy sự phát triển toàn diện và đem lại hạnh phúc cho người học, chúng ta có thể coi triết lý trường học hạnh phúc như là: Con người ta tồn tại và phát triển mạnh mẽ hơn nhờ có hạnh phúc. Từ đó có thể hiểu trường học hạnh phúc *“Là ngôi trường mà ở đó học sinh được phát triển toàn diện, trở thành chính mình và các em được che chở bởi môi trường học tập an toàn, thân thiện và đầy tình thương”*. Ngoài ra, có những tên gọi khác của trường học hạnh phúc như là *“Trường học vui vẻ”*; *“Trường học sung sướng”* hay *“Trường học có phước”*.

1.3. Tiêu chí của trường học hạnh phúc

Mô hình trường học hạnh phúc được UNESCO đề xuất từ năm 2014 và năm 2018 bắt đầu được triển khai thí điểm ở một số trường học tại thành phố Huế. Để xây dựng một trường học hạnh phúc theo UNESCO cần có 22 tiêu chí được chia thành 3 nhóm sau:

- *Nhóm các tiêu chí về con người*. Nhóm tiêu chí đầu tiên đề cập đến 6 yếu tố xây dựng nên một trường học hạnh phúc: 1) Tình bạn và mối quan hệ trong cộng đồng trường học; 2) Thái độ và tính tích cực của giáo viên (GV); 3) Tôn trọng sự khác biệt; 4) Tính tích cực, các giá trị của hợp tác, thực hành; 5) Sự khỏe mạnh và điều kiện làm việc của GV; 6) Kỹ năng và năng lực của GV.

- *Nhóm các tiêu chí về quá trình vận hành*, bao gồm 9 tiêu chí: 1) Khối lượng công việc hợp lí và công bằng; 2) Làm việc nhóm và tinh thần hợp tác; 3) Phương pháp giảng dạy và học tập thú vị, hấp dẫn; 4) HS được tự do, sáng tạo, tham gia; 5) Ý

thức về thành tích, thành tựu; 6) Hoạt động ngoại khóa và sự kiện học đường; 7) Học như một nhóm giữa GV và HS; 8) Nội dung học tập hữu ích, phù hợp, thu hút; 9) Sức khỏe tinh thần và quản lí căng thẳng.

- *Nhóm các tiêu chí về môi trường học tập*, có 7 tiêu chí: 1) Môi trường học tập thân thiện và ấm áp; 2) Môi trường an toàn, không có bắt nạt; 3) Địa điểm học và chơi xanh, thân thiện; 4) Tầm nhìn và khả năng lãnh đạo; 5) Kỉ luật tích cực; 6) Sức khỏe tốt, cải thiện điều kiện vệ sinh và dinh dưỡng học đường; 7) Quản lí trường học dân chủ

2. Thực trạng tại trường Tiểu học thị trấn Đồi Ngô số 1

2.1. Giới thiệu về nhà trường

Trường Tiểu học TT Đồi Ngô số 1 thành lập tháng 8 năm 1997 trên cơ sở trường Tiểu học Chu Điện số 2. Nhà trường có khuôn viên khá đẹp với diện tích là 7.794 mét vuông, nằm cạnh quốc lộ 37 thuộc địa phận phố Thanh Tân thị trấn Đồi Ngô - Lục Nam- Bắc Giang.7052

Trải qua hơn 20 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Tiểu học TT Đồi Ngô không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự hỗ trợ về chuyên môn của Sở Giáo dục- Đào tạo Bắc Giang, Phòng Giáo dục- Đào tạo Lục Nam cùng với sự năng động, nhiệt tình của ban giám hiệu, cơ sở vật chất của nhà trường đã được sửa sang và xây dựng lại khang trang hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho thầy và trò nhà trường yên tâm dạy- học.

Nhà trường luôn đặt nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện lên hàng đầu. Để làm tốt công tác này, Ban giám hiệu đã luôn sâu sát chỉ đạo chuyên môn nâng cao chất lượng dạy kiến thức kỹ năng các môn học cũng như công tác giáo dục, rèn luyện năng lực và phẩm chất cho học sinh. Thường xuyên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học. Trong những năm vừa qua, nhà trường luôn tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Trong giảng dạy, nhà trường thực hiện 100% tiết dạy có đồ dùng dạy học. Ngoài việc tận dụng hết các đồ dùng đã có, giáo viên còn nghiên cứu tự làm thêm nhiều đồ dùng phục vụ tốt cho việc dạy và học. Bên cạnh đó nhà trường còn tổ chức cho giáo viên tiếp cận công nghệ thông tin, đưa công nghệ thông tin vào giảng dạy và sinh hoạt chuyên môn, từ đó đã có nhiều tiết dạy hay, thực sự gây hứng thú và mang lại hiệu quả thiết thực cho cả thầy và trò. Đến nay, chất lượng giáo dục toàn diện đã được nâng lên rõ rệt.

Bên cạnh việc nâng cao chất lượng kiến thức-kỹ năng các môn học, nhà trường còn chú trọng đến việc hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Học sinh được tham gia vào các hoạt động như ngày hội Mỹ thuật, ngày hội STEM và tiếng Anh, ngày hội đọc sách, ngày hội học sinh tiểu học... Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, rèn kỹ năng sống. Thông qua các hoạt động đó, các em được trải nghiệm và khám phá bản thân từ đó giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực phẩm chất. Để tổ chức tốt các hoạt động trong trường học, Nhà trường có một đội ngũ giáo viên giàu kinh nghiệm, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, luôn tìm tòi sáng tạo trong giảng dạy, có ý thức tự học, tự rèn, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

2.2. Những thuận lợi và khó khăn

2.2.1 Thuận lợi

- Các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương luôn quan tâm, ủng hộ giáo dục. Nghị quyết đại hội Đảng bộ thị trấn Đồi Ngô giai đoạn 2021-2025 đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong đó có sự đầu tư CSVN chất cho nhà trường đảm đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Nhà trường có đủ hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) để sẵn sàng dạy học trực tuyến nếu học sinh phải nghỉ học phòng, chống dịch bệnh.

- Phòng GD&ĐT huyện đánh giá cao tiềm năng, tin tưởng, khuyến khích và ủng hộ nhà trường đổi mới sáng tạo, xây dựng mô hình trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng đạt cấp độ 4.

- Phụ huynh học sinh quan tâm nhiều hơn đến giáo dục, sẵn sàng đầu tư con em học tập; ủng hộ nhà trường nhiều hơn cả về vật chất, tinh thần.

- Một số công ty, doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn hằng năm ủng hộ kinh phí, hiện vật để giúp đỡ học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn ...

- Nhà trường có đủ số lượng, cơ cấu về đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên, năng lực khá tốt.

2.2.1. Những khó khăn

- Thị trấn Đồi Ngô đang triển khai một số khu dân cư mới, do đó số học sinh tăng nhanh hàng năm ảnh hưởng đến các điều kiện đáp ứng nhu cầu giáo dục của nhà trường như cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên,... chưa theo kịp.

- Nhiều cha mẹ học sinh đi làm công ty, đi lao động ở nước ngoài nên ít có thời gian quan tâm đến việc học tập của con, còn phó mặc cho nhà trường.

- Tác động của mạng xã hội internet (zalo, facebook, tiktok, youtube,...), các điểm chơi trò chơi điện tử, bi-a và các tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập học đường gây nhiều khó khăn cho việc giáo dục đạo đức, lối sống học sinh.

2.3. Thực trạng xây dựng trường học hạnh phúc tại trường THPT Đồi Ngô Số 1

Qua số liệu điều tra, nhận thấy tỷ lệ học sinh không vui vẻ, không cảm thấy hạnh phúc khi đến trường, Chưa thực sự yêu thích các hoạt động của nhà trường còn cao. Nhiều GV không trình bày được khai niệm trường học hạnh phúc, chưa có khái niệm trường học hạnh phúc. Các nội dung triển khai của nhà trường vẫn còn nằm trong kế hoạch, trên khẩu hiệu.

Tôi đã khảo sát 60 giáo viên của nhà trường về tầm quan trọng của trường học hạnh phúc với 2 câu hỏi:

Câu 1. Việc triển khai xây dựng trường học hạnh phúc của nhà trường hiện nay có gặp khó khăn, vướng mắc không?

Câu 2. Các thầy cô có sẵn sàng tham gia xây dựng trường học hạnh phúc không?

Qua số liệu điều tra cho thấy, có tới 93.3% giáo viên được hỏi cho rằng gặp khó khăn trong việc triển khai xây dựng trường học hạnh phúc trong bối cảnh hiện nay. Chỉ có 6.7% số giáo viên được hỏi cho rằng không gặp khó khăn trong việc triển khai xây dựng trường học hạnh phúc trong bối cảnh hiện nay.

Tuy nhiên có tới 90% số thầy cô được hỏi thể hiện sẵn sàng tham gia xây dựng trường học hạnh phúc, chỉ có 10% chưa sẵn sàng. Điều đó cho thấy mặc dù cho rằng còn nhiều khó khăn nhưng đại đa số các thầy cô giáo luôn sẵn sàng cùng lãnh đạo nhà trường triển khai xây dựng trường học hạnh phúc trong bối cảnh hiện nay.

3. Các biện pháp xây dựng trường học hạnh phúc

3.1. Biện pháp thứ nhất: Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiên cứu, tìm hiểu về mô hình trường học hạnh phúc

Mục đích ý nghĩa của giải pháp: Giúp cho CBGV, NV có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng trong việc tạo dựng và duy trì nhà trường mà ở đó học sinh và CBGV, NV được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị; phát triển môi trường nhà trường thân thiện, văn minh, cùng hợp tác vì sự phát triển bền vững trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay. Giúp cho Công đoàn nhà trường chủ động tổ chức và biết cách tham gia cùng với chuyên môn và các đoàn thể khác trong nhà trường; tổ chức, hướng dẫn và tạo điều kiện cho CBGV, NV thực hiện các nội dung xây dựng trường học hạnh phúc phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Các tiến hành: Tiếp tục tuyên truyền, vận động CBGV, NV nắm vững và tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp luật của nhà nước, các quy định của ngành. Ban hành bộ quy tắc ứng xử trong trường triển khai đến phụ huynh và CBGV, NV và học sinh.

Tổ chức quán triệt lại đối với CBGV, NV các quy định của Nhà nước, của ngành về đạo đức nhà giáo, về xây dựng trường học thân thiện, an toàn, các tiêu chí của trường học hạnh phúc.

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về đạo đức nhà giáo, về trường học thân thiện, hạnh phúc trong sinh hoạt chuyên môn của Hội đồng sư phạm, sinh hoạt Công đoàn nhà trường hàng tháng.

Tổ chức tọa đàm trong giáo viên, học sinh và phụ huynh về trường học hạnh phúc, về sự đồng cảm, khoan dung, có mối quan hệ tích cực và sáng tạo; có khả năng, kỹ năng và sẵn sàng hợp tác và biết Chung sống chung một cách tốt đẹp (có giá trị sống và kỹ năng sống)

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; “Dân chủ - kỷ cương – tình thương – trách nhiệm” “Nhà giáo thực hiện tốt văn hóa chia sẻ”; “Xây dựng nhà trường văn hóa – nhà giáo mẫu mực – học sinh tích cực”; và khen thưởng “Nhà giáo có tâm huyết, sáng tạo” đưa ra các nội dung, tiêu chí cụ thể cho giáo viên thực hiện phù hợp với điều kiện hiện nay của nhà trường.

Tăng cường công tác truyền thông trên trang thông tin điện tử của nhà trường, về nội dung: “Trường học hạnh phúc, thầy cô hạnh phúc, lớp học hạnh phúc, học sinh hạnh phúc” bằng các hình thức thích hợp, sinh động.

Ngày 10/11/2023 tham mưu với Phòng GD&ĐT tổ chức Hội thảo kỹ năng xây dựng trường học hạnh phúc. 100% CBGV, NV nhà trường đã cùng tham gia hội nghị. Tại đây, các thành viên tham gia hội thảo đã được nghe Nhà giáo – Tiến sĩ Nguyễn Văn Hòa là một trong những người tiên phong và kiên trì theo đuổi con đường xây dựng “Trường học hạnh phúc” trong suốt 30 năm qua và PGS.TS Lê Văn Hoà nguyên Phó Viện trưởng, Viện Tâm lý học - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. Giảng viên kiêm nhiệm Trường ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội). Cố vấn chương trình “Cha mẹ thay đổi” (VTV7). Chuyên gia Tâm lý giáo dục chia sẻ về những kinh nghiệm xây dựng trường học hạnh phúc.



Giáo viên tham gia hội thảo kỹ năng xây dựng trường học hạnh phúc

Bên cạnh đó nhà trường đã tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, tập huấn, chuyên đề để hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm ứng xử các tình huống sư phạm về trường học hạnh phúc. Tổ chức đối thoại, giải đáp, chia sẻ những kinh nghiệm, kỹ năng ứng xử sư phạm với CBGV, NV học sinh trên cổng thông tin điện tử của trường. Xây dựng các tư liệu về tình huống sư phạm, các câu chuyện đạo đức, về truyền thống Tôn sư trọng đạo, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống... Quyết tâm xây dựng mô hình Trường học hạnh phúc - Thầy cô hạnh phúc - Học sinh hạnh phúc, trong đó lấy tiêu chí trường học không có hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo là tiêu chí chính.



GV tổ 1 nghiên cứu thảo luận chuyên đề trường học hạnh phúc

Qua hoạt động tìm hiểu nghiên cứu về trường học hạnh phúc đã giúp cho giáo viên hiểu rằng Nếu ngay bản thân mình chưa hạnh phúc thì làm sao nghĩ đến chuyện mang lại hạnh phúc cho người khác. Thầy cô bước vào lớp mà đang trong tâm trạng rối bời thì làm sao trò có được những tiết học vui vẻ, thoải mái, hiệu quả?

Tại một số diễn đàn, nhiều ý kiến cũng luận bàn đến việc tạo cảm xúc tích cực cho giáo viên và học sinh, với khẩu hiệu như “trước khi chạm đến trí óc hãy chạm đến trái tim”, “muốn giáo viên hạnh phúc thì trước hết hiệu trưởng phải hạnh phúc”,... Biết rằng, hạnh phúc là thứ không thể nắm, không thể sờ mà chỉ có thể cảm nhận mà thôi; hạnh phúc phải được bồi đắp mỗi ngày, phải được nâng niu và chăm sóc. Hạnh phúc, đó là niềm vui mỗi ngày đến đến lớp, đến trường. Nếu như, thắp thoáng đó đây vẫn còn những cách làm việc cứng nhắc, với kiểu “công nghiệp hoá” mà thiếu đi sự quan tâm đến cảm xúc, hay “hiện đại hoá” bằng những mắt camera theo dõi giáo viên từng chút một thì thử hỏi những điều ấy có chạm đến trái tim được không?

3.2. Biện pháp thứ hai: Xây dựng môi trường học tập thân thiện an toàn

Môi trường học tập không chỉ bao gồm các yếu tố tác động từ bên trong và bên ngoài, mà còn có vai trò quan trọng trong việc quyết định sự tập trung và hiệu quả của việc học. Môi trường học tập không chỉ đơn thuần là âm thanh xung quanh, ánh sáng, cơ sở vật chất và phương pháp giảng dạy, mà còn là một tập hợp các yếu tố khác như cảnh quan môi trường, trang thiết bị cần thiết và đội ngũ giáo viên.

Một môi trường học tập thân thiện đảm bảo rằng học sinh có môi trường an toàn và cơ sở vật chất phù hợp để học tập. Tài liệu và học liệu được sử dụng phải phù hợp với mục tiêu và nội dung giảng dạy, đảm bảo tính khoa học, chính xác, sự phạm và nhân văn. Học sinh cũng được tham gia vào các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, nghệ thuật, thể dục và thể thao phù hợp với độ tuổi và tâm lý của họ. Đặc biệt, họ cũng được trang bị kiến thức và kỹ năng về phòng ngừa xâm hại trẻ em và bạo lực học đường. Để tạo ra một môi trường học tập thân thiện, không chỉ cần có cơ sở vật chất tốt mà còn cần có đội ngũ giáo viên ưu tú và các học sinh, sinh viên có đủ điều kiện để học tập.

Để xây dựng một môi trường học tập thân thiện, việc tạo ra một cảm giác an toàn và chấp nhận là quan trọng hàng đầu. Điều này yêu cầu sự tôn trọng và sự chăm sóc đối với tất cả mọi người có mặt trong môi trường học tập, không kể về khả năng học, tôn giáo hay nền văn hóa. Mỗi học sinh cần được coi là một cá nhân và được đánh giá dựa trên năng lực và tiềm năng của mình, mà không bị đánh giá theo đánh giá tổng quát và đánh giá phụ thuộc vào những tiêu chí không công bằng.

Môi trường học tập thân thiện cũng phải đảm bảo sự hiểu biết và tôn trọng đa dạng văn hóa trong cộng đồng học đường. Điều này có thể đạt được thông qua việc giới thiệu và khám phá các giá trị, truyền thống và ngôn ngữ của các dân tộc, tôn giáo và nhóm dân cư khác nhau. Từ đó, học sinh sẽ có thể tạo nên tình cảm và sự gắn kết với nhau, tạo ra một môi trường học tập đa dạng và bổ ích.

Một yếu tố quan trọng trong xây dựng môi trường học tập thân thiện là quan tâm đến sức khỏe và sự phát triển toàn diện của học sinh. Học sinh cần được khuyến khích tham gia vào các hoạt động thể thao, văn hóa và nghệ thuật. Ngoài ra, chế độ dinh dưỡng và giấc ngủ là những yếu tố quan trọng trong việc tạo ra một tinh thần sắc bén và sự tập trung cao độ cho học tập.

Xây dựng môi trường xanh – sạch – đẹp

Để đảm bảo sức khỏe cho CBGV,NV và học sinh, giúp học sinh phát triển toàn diện và giáo dục ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường cho các em. Trước hết cần quan tâm đến môi trường xanh – sạch – đẹp xung quanh trường học vì là một trong những điều kiện quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục về nhận thức, đạo đức, hành vi cho học sinh.

Thực hiện lời dạy “Giữ gìn vệ sinh thật tốt” Liên đội trường Tiểu học thị trấn Đồi Ngô đã phát huy hiệu quả các “Đội tuyên truyền măng non”, “Đội thiếu nhi xung kích”... trong công tác bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm. Nhà trường đã kết hợp lồng ghép tuyên truyền kiến thức bảo vệ môi trường vào các bài học để giáo dục ý thức cho các em. Đồng thời, cô và trò cũng thường xuyên cùng nhau tổ chức các hoạt động như vệ sinh phòng, lớp học, khuôn viên nhà trường; Dọn dẹp, chăm sóc công trình măng non và vệ sinh, dâng hoa tại đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ thị trấn Đồi Ngô. Ngoài ra, nhằm giúp các em nâng cao ý thức trong giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, nhà trường đã đặt các thùng rác ở nhiều vị trí khác nhau trong khuôn viên nhằm tạo thuận lợi cho các em trong việc làm vệ sinh trường, lớp, bỏ rác đúng nơi quy định.

Một trường học, lớp học xanh mát, ngập tràn sắc màu thiên nhiên, để mỗi ngày đến lớp, các em học sinh có cảm giác như mình đang vào công viên. Quả là tâm trạng tuyệt vời. Nhìn ở phương diện khoa học: cây cỏ, lá hoa được ví như lá phổi thanh lọc những khí chất độc hại cho cơ thể. Ở góc độ đời sống tinh thần, màu xanh thiên nhiên có tác dụng giúp tâm hồn thư giãn, sáng khoái.

Để thực hiện phong trào trên, nhà trường giao cho mỗi lớp phụ trách một bồn hoa. Các em cùng chung tay góp sức vào việc chăm sóc, nhặt cỏ, bảo vệ bồn hoa.



HS chăm sóc bồn cây của lớp mình

Tại mỗi lớp học của trường, giáo viên đã tích cực phối hợp với cha mẹ học sinh và cùng học sinh tổ chức trang trí lớp học có cây xanh, cây hoa trong lớp, tạo cho các em có khí thế, sôi nổi, hào hứng trong học tập và luôn cảm thấy “mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Lớp học được bổ sung thật nhiều cây xanh và hoa do chính các bạn nhỏ ủng hộ và tự tay chăm sóc. Đây cũng là hoạt động nhằm rèn kỹ năng chăm sóc cây và hoa cho học sinh. Lớp học ngày nay đã trở thành một không gian tươi xanh, mát mẻ, giúp giải tỏa căng thẳng cho cả thầy lẫn trò sau những giờ học.

Giao cho bảo vệ thực hiện việc tưới cây hàng ngày, bốn phân chăm sóc cây nhất là vào mùa nắng đảm bảo các bồn hoa luôn xanh tốt.

Phong trào đã giúp cho hệ thống cây cảnh, cây xanh của nhà trường luôn được bảo vệ, chăm sóc xanh tốt. Tạo nên khuôn viên nhà trường mát mẻ, sáng khoái.

Xây dựng môi trường học tập an toàn phòng chống tai nạn thương tích.

Nguyên tắc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích: Là công việc trọng tâm, thường xuyên của mỗi nhà trường, được ưu tiên triển khai phù hợp với nhu cầu phát triển giáo dục và điều kiện thực tiễn của địa phương, nhà trường. Có sự tham gia của chính quyền địa phương và cộng đồng; phát huy sự tham gia tích cực và hiệu quả của người học, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh.

Các nội dung xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

1. Bảo đảm an toàn về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.

2. Bảo đảm an ninh, trật tự trường học; phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội; hướng dẫn người học tham gia môi trường mạng an toàn, lành mạnh, đúng quy định của pháp luật.

3. Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước; an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy; ứng phó với thảm họa, thiên tai; phòng, chống ngã, va đập, điện giật và một số loại hình tai nạn thương tích thường gặp khác.

4. Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học: phòng, chống dịch, bệnh học đường; bảo đảm an toàn thực phẩm; phòng, chống tác hại của thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.

5. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần; thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho người học và công tác xã hội trong nhà trường.

Để xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích, tôi đã tham mưu với hiệu trưởng thực hiện tốt các giải pháp sau:

Giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh. Nhà trường thực hiện giáo dục lồng ghép, tích hợp các nội dung xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các môn học và hoạt động giáo dục.

Đồng thời giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước, chú trọng kỹ năng bơi, kỹ năng an toàn trong môi trường nước; phối hợp với gia đình, chính quyền, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho người học trong cộng đồng.

Giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn giao thông và phối hợp với gia đình trong việc giám sát thực hiện việc bảo đảm an toàn giao thông cho người học trong

cộng đồng. Xây dựng kế hoạch, phối hợp với đoàn thanh niên thị trấn Đồi Ngô thực hiện tốt công tác an toàn giao thông công trường.

Giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường, ứng phó với thảm họa, thiên tai, phòng, chống tai nạn thương tích khác như ngã, va đập, điện giật, bỏng, ngộ độc, động vật tấn công. Nhà trường phối hợp với Phòng cảnh sát Phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn công an tỉnh Bắc Giang tổ tuyên truyền, giáo dục và thực hành kỹ năng phòng cháy chữa cháy cho 100% CBGV, NV và học sinh trong nhà trường.



HS nhà trường tham ra thực hành kỹ năng phòng cháy chữa cháy

Bên cạnh đó, tổ chức các tổ, đội, nhóm, câu lạc bộ giúp người học chủ động thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường và hỗ trợ nhau trên đường đi học, trong gia đình và cộng đồng.

3.3. Biện pháp thứ ba: Tổ chức tốt hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục.

Giáo dục tiểu học được coi là bậc học nền tảng, nền móng cho ngôi nhà giáo dục, và tất nhiên chúng ta sẽ không thể xây lên được những ngôi nhà cao, đẹp, chắc chắn, bền vững trên một nền móng yếu ớt. Giáo dục tiểu học nhằm giúp học sinh hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ về các kỹ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học lên các lớp trên.

Để thực hiện tốt hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục nhà trường thực hiện tốt các nội dung sau:

Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học; thực hiện tốt việc cam kết chất lượng giáo dục với phương châm đánh giá đúng thực chất năng lực và vì sự tiến bộ của người học, không gây áp lực cho giáo viên, học sinh.

Xây dựng, nhân rộng mô hình “Trường học gắn với di sản văn hóa”; triển khai đồng bộ, nâng cao chất lượng giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục. Quan tâm giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử địa phương. Thực hiện giảng dạy nội dung giáo dục địa phương trong chương trình. Tổ chức cho học sinh được tham quan, học tập tại các di tích lịch sử, văn hóa tại địa phương

Tham mưu với hiệu trưởng thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên công bằng, dân chủ, hợp lý, phù hợp với năng lực, điều kiện của từng cá nhân. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên luôn đổi mới, sáng tạo, tích cực tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tích cực học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, thường xuyên rèn luyện đạo đức tác phong và kỹ năng làm việc chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo mục tiêu phát triển toàn diện về Đức, Trí, Thể, Mỹ.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động xã hội, từ thiện, hoạt động vui chơi, văn hóa, thể thao lành mạnh, an toàn. Học sinh được chủ động thể hiện năng khiếu, ước mơ, ý tưởng, có sự hợp tác, chia sẻ, hỗ trợ nhau, không ngừng tiến bộ trong học tập, rèn luyện theo mục tiêu giáo dục.

Để tiến hành thực hiện tốt các hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục tôi đã tham mưu với hiệu trưởng thực hiện tốt các giải pháp sau:

Tổ chức thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học

Tổ chức thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học và thời gian học tập do Bộ trưởng bộ GDĐT quy định.

Giúp nhà trường xây dựng được thời khóa biểu cho trường mình, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi bảo đảm quyền lợi học tập của học sinh và phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

Quản lý giáo viên thực hiện đúng và có hiệu quả các nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong nhà trường tiểu học.

Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo chương trình giáo dục tiểu học do Bộ GDĐT quy định. Việc thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chương trình giáo dục cả về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức... là điều kiện cơ bản để thực hiện tốt mục tiêu giáo dục tiểu học. Đây phải được coi là vấn đề có tính chất pháp lệnh bắt buộc.

Tổ chức chỉ đạo thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học từ lớp 1 đến lớp 5 theo hướng dẫn tại công văn số 2345/BGDĐT –GDTH, ngày 7/6/2021 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra tiến độ và phân phối chương trình đã quy định, theo dõi việc thực hiện thời khóa biểu của học sinh trong ngày. Nhà trường cần phải giám sát các hoạt động thực hiện nhiệm vụ của giáo viên đó là: giảng dạy và giáo dục theo đúng chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; kiểm tra, đánh giá đúng quy định; lên lớp đúng giờ, không tùy tiện bỏ giờ, bỏ buổi học, đảm bảo chất lượng và hiệu quả giảng dạy; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia đầy đủ các hoạt động tổ chuyên môn. Tham gia công tác PCGD tiểu học ở địa phương. Rèn luyện đạo đức, học tập văn hóa, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy. Chủ động

phối hợp với Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng Hồ Chí Minh, với gia đình học sinh và tổ chức xã hội trong hoạt động giảng dạy và giáo dục.

Tổ chức, chỉ đạo nâng cao chất lượng giờ dạy trên lớp của giáo viên.

Nâng cao nhận thức của giáo viên về tầm quan trọng của giờ dạy trên lớp, từ đó giúp họ có ý thức tự bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng tốt hơn những yêu cầu mới đặt ra đối với công tác giảng dạy.

Cung cấp những hiểu biết cần thiết cho giáo viên về: các dạng hoạt động cơ bản của giờ lên lớp và cấu trúc của nó.

Mỗi người giáo viên phải quan tâm đúng mức đến việc nghiên cứu nội dung chương trình, nội dung cụ thể của từng bài dạy theo sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo. Có ý thức cao trong lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp và sử dụng ĐDDH cần thiết.

Kích thích tính năng động sáng tạo của giáo viên đối với hoạt động dạy học trên lớp và nâng cao ý thức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm trong việc soạn bài của giáo viên.

Giúp nhà trường kiểm tra, đánh giá được trình độ năng lực kết quả giảng dạy của giáo viên và chất lượng đội ngũ. Từ đó kịp thời điều chỉnh khắc phục những hạn chế khiếm khuyết trong công tác chỉ đạo hoạt động giờ lên lớp.

Để nâng các chất lượng giờ dạy của giáo viên tôi đã tham mưu với hiệu trưởng thực hiện tốt các giải pháp sau:

- Phân công giảng dạy phù hợp với khả năng của từng giáo viên ở từng khối lớp.
- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị giờ lên lớp của giáo viên qua trên hệ thông hồ sơ điện tử.

- + Kiểm tra việc xác định yêu cầu cần đạt đảm bảo giáo viên xác định đúng, phù hợp việc hình thành năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất.

- + Kiểm tra việc xây dựng nội dung cụ thể bài học: xác định những tri thức chính và phụ, phân tích tri thức thành đơn vị, sắp xếp các đơn vị kiến thức theo một trình tự hợp lý, bổ sung kiến thức thành số liệu mới, những câu chuyện lịch sử, những thông tin gắn với thực tế địa phương.

- + Kiểm tra việc lựa chọn và sử dụng phương pháp dạy học, các thức tổ chức tiết học đã đảm bảo phù hợp và đã hướng đến việc phát triển năng lực phẩm chất của nguười học chưa.

- Nhà trường và tổ chuyên môn thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học để giáo viên có cơ hội dự giờ, trao đổi kinh nghiệm học hỏi nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Động viên khuyến khích các thành viên trong tổ chuyên môn sử dụng có hiệu quả các đồ dùng trang thiết bị đã có vào bài dạy cho phù hợp, vận động giáo viên tự làm thêm đồ dùng dạy học mới.

- Chuyên môn nhà trường tăng cường dự giờ, tư vấn bài dạy cho giáo viên. Đây hoạt động rất thiết thực. Qua dự giờ tư vấn tiết dạy một phần nắm bắt được tình hình thức tế công tác giảng dạy của giáo viên đồng thời tư vấn để phát triển chuyên môn cho giáo viên.

- Nhà trường cần nắm được thông tin từ giáo viên và học sinh về tổ chức, chỉ đạo trên lớp của mình, để kịp thời điều chỉnh, bổ sung công tác quản lý hoạt động dạy học có hiệu quả hơn.



HS trong học tập trong tiết học STEM của nhà trường

Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên

- Xây dựng được đội ngũ giáo viên giàu lòng yêu nghề có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức và thường xuyên, phấn đấu để trở thành người giáo viên giỏi toàn diện, tay nghề vững vàng đáp ứng được yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

- Mỗi giáo viên đều thấy được nhà trường là một đơn vị tự bồi dưỡng, là môi trường tốt để giáo viên trưởng thành đi lên.

Đội ngũ giáo viên là lực lượng chủ yếu, giữ vai trò rất quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu và kế hoạch đào tạo, là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả giáo dục của nhà trường. Trình độ và năng lực sư phạm của đội ngũ giáo viên là yếu tố mang tính chất quyết định đến chất lượng, uy tín của nhà trường. Việc bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên là một công tác hết sức cần thiết.

- Kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn được lập một cách chi tiết, cụ thể về các nội dung:

+ Nâng cao kiến thức chung, năng lực sư phạm.

+ Phương pháp dạy học tích cực.

+ Tự rèn luyện, học hỏi qua sách vở, qua dự giờ thăm lớp của đồng nghiệp; qua hội thi, thao giảng của trường.

+ Nhà trường tổ chức các lớp bồi dưỡng, tổ chức sinh hoạt chuyên đề hoặc sinh hoạt Cụm chuyên môn.

+ Có đội ngũ cốt cán vững vàng, đầu tư cho mũi nhọn và làm nòng cốt trong chuyên môn.

- Tổ chức chỉ đạo thống nhất các tổ chuyên môn trong nội dung sinh hoạt tổ nhóm; nghiên cứu từng phần, từng nội dung chương trình. Duy trì chế độ thăm lớp dự giờ thao giảng, tham dự hội thi để thể hiện năng lực và tay nghề của giáo viên.

- Tổ chức phong trào tự làm đồ dùng giảng dạy, huy động sự sáng tạo linh hoạt của giáo viên để đáp ứng với điều kiện thực tế hoàn cảnh của nhà trường, sử dụng các đồ dùng hiện có và đồ dùng tự làm trong việc cải tiến phương pháp giảng dạy.

- Tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề chuyên sâu về nội dung kiến thức, cải tiến phương pháp giảng dạy của từng thể loại hoặc từng bài.

- Tổ chức các hội thi tay nghề trong đơn vị trường như: hội thi GVG; hội thi GV viên chữ đẹp; hội thi viết sáng kiến; tổ chức bình chọn GVCN lớp giỏi,...đây là dịp để GV nâng cao tay nghề và khẳng định mình qua quá trình tự bồi dưỡng.

- Tổ chức các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất thư viện có chất lượng, bổ sung các thiết bị dạy học sách tham khảo, nâng cao.

Mặt khác đề cao việc thực hiện các quy định, nề nếp sinh hoạt tổ, nhóm, kỷ luật lao động.

- Chỉ đạo mỗi nhóm giáo viên phải lập kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng.

- Là một mặt quản lý, công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên cũng rất cần được kiểm tra, đánh giá. Kiểm tra, đánh giá các hoạt động theo kế hoạch đã đề ra là rất quan trọng và cần thiết.



Giáo viên thảo luận xây dựng kế hoạch dạy học

Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực của người học.

Việc đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đóng vai trò quan trọng, tạo động lực thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, khích lệ phát triển năng lực học tập của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng, đảm bảo mục tiêu giáo dục và đào tạo (GD và ĐT) theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về đổi mới căn bản, toàn diện GD và ĐT đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt nhằm giúp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh nhận thức rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và nhiệm vụ về đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh theo định hướng

tiếp cận năng lực; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên trong việc đổi mới công tác kiểm tra đánh giá học sinh. Đến thời điểm năm học 2023-2024, các lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 áp dụng theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4. Lớp 5 áp dụng Thông tư 22/2016/TT - BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Kiểm tra, đánh giá trong hoạt động dạy học là kiểm tra, đánh giá các hoạt động dạy học của cả thầy và trò.

- Việc kiểm tra phải có kế hoạch cụ thể. Kế hoạch kiểm tra phải nêu rõ mục tiêu, yêu cầu, nội dung, hình thức, phương pháp kiểm tra và thời gian tiến hành. Kế hoạch kiểm tra định kỳ cần công bố công khai để một người cũng thực hiện và tiện theo dõi kết quả.

+ Trong kiểm tra phải đảm bảo tính khách quan, chính xác.

+ Từng nội dung kiểm tra phải có chuẩn đánh giá thích hợp.

+ Trong kiểm tra phải đảm bảo tính dân chủ, công khai.

+ Trong kiểm tra phải đảm bảo tính linh hoạt đồng bộ và tính liên tục hệ thống.

+ Kiểm tra phải dẫn đến tác động điều chỉnh hoạt động dạy học trong nhà trường.

3.4. Biện pháp thứ tư: Nâng cao đời sống tinh thần cho giáo viên và học sinh

3.4.1. Đối với giáo viên

Học sinh chính là viên gạch đầu tiên để xây nên trường học hạnh phúc và thầy cô là nền móng để trường học hạnh phúc được vững chắc, vẹn toàn. Thầy cô lại là yếu tố quan trọng để tạo nên trường học hạnh phúc.

Tại ngôi trường hạnh phúc, thầy cô hạnh phúc luôn giữ ngọn lửa nhiệt huyết và cái tâm trong sáng của nhà giáo. Thầy cô luôn chủ động học hỏi, thực hành và cải thiện kỹ năng nhà giáo, biến thử thách thành cơ hội để chứng tỏ năng lực trong môi trường giáo dục hoà đồng, cởi mở.

Thầy cô hạnh phúc khi được lãnh đạo lắng nghe, ủng hộ trước những chia sẻ, góp ý đổi mới hay đề ra những kế hoạch hành động cần thiết trong sự nghiệp trồng người. Để thực hiện được điều này, thầy cô cần được đảm bảo mức thu nhập, không phải lo lắng về những cơn áo gạo tiền để chú tâm đóng góp cho giáo dục, lan tỏa giá trị nhân văn. Từ đó, không chỉ con trẻ có thể vô tư phát triển, mà phụ huynh cũng có thể yên tâm gửi gắm con em. Hiểu rõ thầy cô là mảnh ghép không thể thiếu của bức tranh trường học hạnh phúc chúng tôi luôn chăm lo đến đời sống tinh thần cho giáo viên.

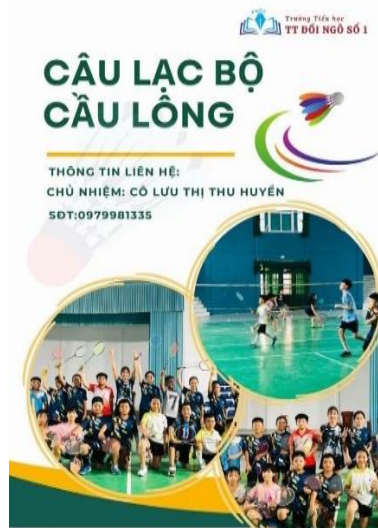
Ban lãnh đạo nhà trường làm gương cho thầy cô trong vấn đề cư xử, giao tiếp, và chăm sóc chỉ số hạnh phúc của học sinh; quan tâm đến cảm xúc của thầy cô và thực hiện các khảo sát về cảm xúc để có các phương án hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời. Tạo cho thầy cô cảm giác “an toàn” để yên tâm công tác. Đặt ra các thử thách vừa sức và nêu rõ kỳ vọng với thầy cô để tăng tính mới lạ. Công nhận thành tựu và sự tiến bộ của giáo viên dù là nhỏ nhất. Cố vấn, hỗ trợ giáo viên xây dựng “Kế hoạch phát triển bản thân”. Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho thầy cô. Tôn trọng và tạo điều kiện cho đời sống tâm linh của thầy cô. Tổ chức các hoạt động cộng đồng cho thầy cô. Xem trọng, quan tâm đến thầy cô và gia đình. Tạo ra một môi trường

học đường như một gia đình để xây dựng các mối quan hệ tích cực giữa thầy và trò. Tổ chức các hoạt động tạo để tăng tính gắn kết giữa giáo viên với nhà trường, với cộng đồng trường học.

Để tổ chức tốt các hoạt động tập thể mang tính gắn kết khối đoàn kết trong nhà trường tôi tham mưu với bí thư chi bộ, hiệu trưởng nhà trường lãnh chỉ đạo, phối hợp với tổ chức Công đoàn thăm hỏi, động viên kịp thời gia đình các đoàn viên có người thân ốm đau, hiếu hỷ. Tổ chức thăm quan, học tập kinh nghiệm trong hè. Chúng tôi đã cùng nhau xây dựng văn hóa nhà trường với phương châm “*Nghiêm túc trong công việc, tôn trọng lẫn nhau, vì học sinh hành động*”. Thành lập các câu lạc bộ dành cho giáo viên: CLB dân vũ, câu lạc bộ Bóng Bàn, CLB Cầu lông, CLB Bóng chuyền hơi để giáo viên tham gia tập luyện nâng cao sức khỏe, giao lưu tạo sự đoàn kết gắn bó trong nhà trường. Làm tốt công tác hỗ trợ tư vấn cho giáo viên trong tham gia các cuộc thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi các cấp, các cuộc giao lưu do ngành tổ chức

3.4.2. Đối với học sinh

Thành lập các câu lạc bộ cùng sở thích: Hiện chúng tôi có các CLB Stem với khoảng 35 thành viên, CLB bóng bàn với khoảng 30 thành viên, CLB cầu lông với khoảng 35 thành viên, CLB giao tiếp tiếng Anh với khoảng 30 thành viên....sinh hoạt khá đều đặn. Việc tham gia các câu lạc bộ giúp học sinh của nhà trường thỏa mãn đam mê, phát huy năng lực, sở trường của mình. Tăng cường tình đoàn kết, yêu thương, giảm mâu thuẫn cá nhân làm cho không khí của nhà trường sau các buổi học thực sự như ngôi nhà chung của các em.



Mở rộng không gian học tập cho học sinh: Ngoài việc học tập trên lớp, học sinh còn tổ chức tham gia các hoạt động trải nghiệm thăm quan các di tích lịch sử, các hoạt động vui chơi, hướng nghiệp. Bên cạnh đó nhà trường còn tăng cường tổ chức các hoạt động như Ngày hội STEM và tiếng Anh, Ngày hội thiếu nhi vui khỏe, các hoạt động chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ



Học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường

Tổ chức tư vấn tâm lý cho học sinh tại trường và các hoạt động tập thể:

Trong những năm qua chúng tôi đã thành lập Tổ tư vấn tâm lý học đường bao gồm đại diện Ban Giám hiệu, đại diện Đoàn thanh niên và một số thầy cô giáo có năng lực, sở trường trong công tác giáo dục học sinh. Trích kinh phí bảo hiểm y tế để phối hợp với ngành y tế tổ chức khám sức khỏe cho học sinh đầu các năm học. Tổ tuyên truyền thông qua hoạt động sinh hoạt dưới cờ. Hiện nay, các tiết sinh hoạt dưới cờ của chúng tôi chủ yếu do các em học sinh thực hiện và được các em hào hứng đón nhận. Chúng tôi cũng tổ chức giải bóng đá, bóng bàn cờ vua, cầu lông học sinh. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch ngày từ đầu năm và thông báo cho các em học sinh ngay từ đầu năm học. Vì vậy, cứ sau các tiết học ngoại khóa buổi chiều, thay vì tụ tập ở các quán điện tử trên đường đi học về, các em học sinh của chúng tôi nhanh chóng ra sân bóng, nhà đa năng của trường để tập luyện chuẩn bị cho mùa giải mới.

3.4.3. Tạo lập mối quan hệ đồng thuận giữa nhà trường với phụ huynh học

Lợi ích của việc xây dựng mối liên hệ giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng. Thiết lập và tăng cường mối liên hệ giữa gia đình với nhà trường, cộng đồng sẽ giúp cho cha mẹ thường xuyên nắm bắt được tình hình học tập, rèn luyện ở trường, lớp của con; trên cơ sở đó, hỗ trợ con em phát huy các điểm tốt hoặc kịp thời ngăn chặn, điều chỉnh, sửa chữa các điểm hạn chế trong học tập và rèn luyện.

Thầy cô giáo có thêm hiểu biết về học sinh, nhất là các em có hoàn cảnh khó khăn; từ đó có phương pháp giáo dục phù hợp, toàn diện; và có định hướng đúng để quan tâm giúp đỡ được nhiều hơn đối với từng em, từng hoàn cảnh khác nhau. Cộng đồng nhận thấy vai trò trách nhiệm, quan tâm đầu tư, tích cực tham gia tạo môi trường thuận lợi cho nhà trường, gia đình hỗ trợ con em học tập và rèn luyện.

Các tiến hành xây dựng, duy trì mối liên hệ giữa gia đình, nhà trường, cộng đồng

Mối liên hệ giữa gia đình và nhà trường

Đối với gia đình: Cha mẹ cần thiết lập và duy trì mối liên hệ với giáo viên chủ nhiệm, dạy bộ môn qua điện thoại, gặp trực tiếp, xem sổ liên lạc hay các dịp hội họp... Thường xuyên nắm bắt tình hình học tập, rèn luyện của con ở trường, lớp;

đồng thời cung cấp thông tin (diễn biến tâm tư, tình cảm) của con cho giáo viên chủ nhiệm. Tham gia đầy đủ các cuộc họp phụ huynh, các hoạt động khác theo yêu cầu của trường, lớp. Nắm bắt thông tin và luôn giữ liên lạc với ban phụ huynh, cán sự lớp và 1 số bạn bè thân thiết của con.

Đối với nhà trường: Thông tin cho phụ huynh biết về các hoạt động giáo dục của nhà trường. Giám sát giáo viên, học sinh trong việc dạy và học; cử giáo viên hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh. Định hướng nội dung các kỳ họp phụ huynh, cần có nhiều nội dung trao đổi khác như: phương pháp giáo dục con, phương pháp trò chuyện với con ... để cuộc họp có tính chất giáo dục toàn diện hơn. Tổ chức các buổi truyền thông đến cha mẹ học sinh về nội dung giáo dục (có sự hỗ trợ của cộng đồng).

3.5. Biện pháp thứ năm: Xây dựng lớp học hạnh phúc

Xây dựng lớp học hạnh phúc là đích đến tạo mảnh ghép hoàn hảo cho trường học hạnh phúc. Lớp học hạnh phúc là môi trường học đường nơi mà học sinh và giáo viên hình thành, duy trì các trạng thái cảm xúc tích cực, cảm thấy hạnh phúc. Tham gia vào lớp học hạnh phúc sẽ thiết lập được tình cảm lành mạnh, góp phần vào sự phát triển nhân cách tốt đẹp cho mỗi cá nhân. Đây chính là nơi mà mỗi cá nhân muốn đến và có sự mong chờ, hứng thú, rung cảm. Lớp học hạnh phúc làm cho mỗi người cảm nhận được sự an toàn, thú vị, sự nâng đỡ khi có nhiều nhu cầu được thỏa mãn.

Lớp học hạnh phúc là tế bào làm nên môi trường hạnh phúc, mỗi ngày đến trường là 1 ngày vui. Người học thực hiện nhiệm vụ một cách chủ động, tích cực, thoải mái và khát khao nhất. Học sẽ cảm thấy có niềm tin, sự rung động, động lực đến lớp và yêu quý, mong mỗi những giờ học của mình.

Tôi tham mưu với hiệu trưởng Phát động phong trào xây dựng lớp học hạnh phúc, tiết học hạnh phúc đến toàn thể giáo viên và học sinh. Tư vấn cho giáo viên về cách tiến hành đề xây dựng lớp học phúc.

Để xây dựng lớp học hạnh phúc cần đảm bảo các tiêu chí về môi trường học an toàn thân thiện, giáo viên và học sinh hạnh phúc, phụ huynh hạnh phúc và mối quan hệ trong và ngoài lớp học. Cụ thể trong các lớp của nhà trường luôn đảm bảo các tiêu chí sau:

Môi trường học an toàn, thân thiện là 1 tiêu chí xây dựng lớp học hạnh phúc bao gồm 3 yếu tố:

Môi trường xanh – sạch – đẹp: Trong lớp học cần có góc thiên nhiên được sắp xếp hợp lý để trẻ có thể thoải mái trải nghiệm, khám phá. Cây xanh được đặt ở vị trí phù hợp, thường xuyên chăm sóc mang lại không gian xanh có lợi cho sức khỏe.

Lớp học an toàn: Trẻ được đảm bảo an toàn về tinh thần, thể chất, không có tình trạng bạo hành. Thiết bị, bàn ghế, đồ dùng, giáo cụ thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ được sắp xếp khoa học, hợp lý trong không gian lớp học. Nhà vệ sinh luôn sạch sẽ, khô thoáng và có cây xanh.

Môi trường thân thiện: Môi trường trong lớp học thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông có đầy đủ ánh sáng tự nhiên. Lớp học thực hiện tốt nội quy, tạo cơ hội để học sinh phát huy tiềm năng, phát triển tối đa khả năng, năng lực và cùng học tập tiến bộ. Các thành viên trong lớp học đoàn kết, được tôn trọng, yêu thương, thấu hiểu lẫn nhau.

Học sinh hạnh phúc

Trong tiêu chí lớp học hạnh phúc không thể thiếu điều kiện học sinh hạnh phúc. Tất cả học sinh trong lớp cần được tôn trọng, được yêu thương và được tạo cơ hội để thể hiện tình yêu thương. Học sinh đều được tạo cơ hội học tập, vui chơi phù hợp với nhu cầu, khả năng của mình. Trẻ tự tin, hợp tác, chủ động, chia sẻ và yêu thương trong học tập, sinh hoạt, vui chơi, thư giãn.

Phụ huynh hạnh phúc

Trong tiêu chí xây dựng lớp học hạnh phúc không chỉ giáo viên và học sinh hạnh phúc, cha mẹ cũng cần biết ý nghĩa lớp học hạnh phúc. Phụ huynh chủ động tham gia các hoạt động giáo dục, chăm sóc và các hoạt động khác của trẻ tại lớp học. Cha mẹ trân trọng, yêu quý và tin tưởng vào giáo viên giảng dạy cho con em mình.

Mối quan hệ trong và ngoài lớp học

Mô hình lớp học hạnh phúc bao gồm hạnh phúc trong các mối quan hệ trong và ngoài lớp. Vì vậy tiêu chí lớp học hạnh phúc cần có mối quan hệ giữa học sinh và học sinh, học sinh với giáo viên, giáo viên với giáo viên cần được xây dựng dựa trên mối quan hệ tích cực, yêu thương, tôn trọng, chia sẻ và giúp đỡ.

Bên cạnh đó cần có sự phối hợp giữa lớp học với nhà trường, lớp học với gia đình và xã hội. Từ đó tạo nên sự thống nhất, tin tưởng cùng xây dựng lớp học, trường học hạnh phúc.

Giáo viên hạnh phúc

Trong mô hình lớp học hạnh phúc, giáo viên cũng cần được hạnh phúc. Giáo viên tự chăm sóc sức khỏe về tâm lý, thể chất và trang bị cho bản thân các kỹ năng sống, giá trị sống phù hợp với nhân cách, đạo đức trong môi trường giáo dục. Đồng thời thực hiện hỗ trợ đồng nghiệp khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Thầy cô giáo tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, nhận thức để thực hiện công tác giáo dục trẻ. Giáo viên thường xuyên thể hiện cảm xúc tích cực, thực hiện việc giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với yêu cầu đào tạo của nhà trường.

Để xây dựng lớp học hạnh phúc tối ưu vẫn cho giáo viên thực hiện tốt các tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp sau:

Sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình: Không thể phủ nhận vai trò chủ đạo của giáo dục trong việc hình thành và phát triển nhân cách con người. Giáo dục bao gồm giáo dục của nhà trường, giáo dục xã hội và giáo dục từ gia đình. Chính vì vậy sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội là hết sức cần thiết để hướng tới đạt được mục tiêu giáo dục, nhất là giáo dục các chuẩn mực đạo đức cho học sinh.

Vai trò của giáo viên chủ nhiệm: Trong giáo dục tại nhà trường, giáo viên chủ nhiệm là người trực tiếp thay mặt nhà trường thực hiện giáo dục học sinh. Giáo viên chủ nhiệm cũng chính là người thực hiện liên kết, phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường, giáo viên bộ môn và gia đình, xã hội.

Vì vậy để thực hiện xây dựng lớp học hạnh phúc giáo viên chủ nhiệm cần kiên trì, tâm huyết với nghề, có phương pháp chủ nhiệm tốt và kế hoạch hợp lý, toàn diện. Giáo viên chủ nhiệm chính là hình ảnh thân thuộc, gần gũi có ảnh hưởng không nhỏ đến học sinh. Vì vậy thầy cô cần trau dồi năng lực chuyên môn, trở thành tấm gương sáng về tư cách đạo đức, tác phong, chuẩn mực trong ứng xử, trang phục, lời nói... để tạo uy tín với học sinh.

Vai trò của phụ huynh Không chỉ dừng ở lại phía nhà trường, một lớp học hạnh phúc cũng cần có giáo dục từ ngay trong chính các gia đình. Cha mẹ cần trở thành tấm gương tốt cho trẻ học hỏi. Phụ huynh phối hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm, nhà trường, tham gia đầy đủ các buổi họp phụ huynh để kịp thời nắm bắt các thông tin về học tập, rèn luyện về tri thức, văn hóa, đạo đức của con em mình.

Mỗi phụ huynh cần hiểu đúng và thực hiện tốt vai trò quan tâm, xây dựng tổ chức hội cha mẹ học sinh vững mạnh, giữ mối liên hệ thường xuyên với giáo viên và nhà trường. Phát huy vai trò, chức năng của hội cha mẹ học sinh trong việc giáo dục, động viên trẻ chấp hành nội quy của lớp học, gia đình và các chủ trương của Pháp luật, của Đảng và Nhà nước.

Xây dựng bộ máy tổ chức tự quản trong lớp: Xây dựng bộ máy tổ chức tự quản trong lớp có năng lực sẽ đóng vai trò quan trọng để tạo thành tập thể lớp học đoàn kết và xây dựng lớp học hạnh phúc. Việc tổ chức bộ máy tự quản cho lớp được giáo viên chủ nhiệm thực hiện căn cứ vào 1 số yếu tố như: sơ yếu lý lịch, ý kiến của giáo viên bộ môn, sự tín nhiệm của học sinh, sự tự tin của học sinh ứng cử, thông qua quan sát quá trình học tập, lao động của các học sinh.

Cơ cấu bộ máy tổ chức tự quản trong lớp bao gồm: lớp trưởng, các lớp phó, các tổ trưởng. Giáo viên cần có sự chọn lựa phù hợp, phân công rõ ràng nhiệm vụ cho từng chức danh. Các thành viên trong ban cán sự lớp nên có sổ ghi chép chi tiết các hoạt động do mình phụ trách. Cuối mỗi tuần, mỗi tháng giáo viên chủ nhiệm cần kiểm tra, theo dõi và đánh giá cụ thể.

Thiết kế lớp học xanh, lớp học hạnh phúc: Theo yêu cầu đổi mới về giáo dục, môi trường học tập không đơn thuần là nơi để học văn hóa mà còn là nơi để rèn luyện thể chất, giao lưu tiếp xúc bạn bè và phát triển tiềm năng, cá tính của riêng mình. Vì vậy mỗi lớp học cũng là không gian để học sinh có cảm giác tâm lý thoải mái nhất khi học tập, vui chơi, thư giãn.

Thiết kế lớp học xanh với 5 tiêu chí không gian xanh sạch đẹp, thân thiện và sáng tạo đã được phát động tại nhiều trường học. Học sinh tự chủ động xây dựng kế hoạch với nhiều ý tưởng sáng tạo mang tính giáo dục và được đánh giá cao. Các tổ phân công, chủ động bố trí, sắp xếp không gian lớp học theo yêu cầu tạo thành các góc xanh giúp học sinh và giáo viên cảm thấy thư giãn sau những giờ học căng thẳng.

Tạo hứng thú trong giờ sinh hoạt lớp: Giờ sinh hoạt lớp vốn được đánh giá là khô khan mà căng thẳng, vì vậy trong lớp học hạnh phúc các giáo viên chủ nhiệm cần tạo hứng thú cho học sinh trong giờ sinh hoạt. Có nhiều cách để đổi mới cho giờ sinh hoạt lớp như: Biến giờ sinh hoạt lớp thành buổi hội thảo nhỏ với nhiều chủ đề theo mỗi tuần trong đó người điều hành là ban cán sự lớp hoặc học sinh. Giáo viên gợi ý chủ đề sinh hoạt lớp theo các vấn đề đang được dư luận quan tâm để học sinh bàn luận, bày tỏ quan điểm, suy nghĩ của mình.

Thông qua những tranh luận trong giờ sinh hoạt giáo viên có thể giúp học sinh bày tỏ những ý kiến của mình, giúp các em phát triển năng lực giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, phát triển tư duy phản biện và kiềm chế cảm xúc. Qua đó, các em sẽ học được cách duy trì tình bạn lành mạnh thông qua việc học hỏi lẫn nhau, chia sẻ và lắng nghe.

Tổ chức giờ sinh hoạt lớp thành buổi biểu diễn thể hiện tài năng hay tổ chức các trò chơi giúp học sinh cảm thấy thoải mái, đoàn kết và thêm yêu lớp mình. Giáo

viên có thể giao nhiệm vụ tổ chức buổi biểu diễn hay trò chơi cho học sinh tự chuẩn bị, lên kế hoạch và điều khiển hoạt động. Thông qua hoạt động này trẻ phát triển khả năng hoạt động nhóm, lập kế hoạch, sự sáng tạo và kỹ năng lãnh đạo.

Thông qua những giờ sinh hoạt lớp nhẹ nhàng, vui tươi, hứng khởi không khí lớp học trở nên thoải mái. Học sinh sẽ mong chờ đến giờ sinh hoạt lớp và muốn nó kéo dài thêm nữa. Đây chính là không khí lớp học hạnh phúc mà chúng tôi đang hướng đến.

Vai trò của giáo viên trong xây dựng lớp học hạnh phúc: Giáo viên chủ nhiệm là người được Hiệu trưởng bổ nhiệm, phân công chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức, giáo dục học sinh trong lớp. Do đó vai trò của giáo viên trong lớp học là rất lớn: Thầy cô giáo chủ nhiệm chịu trách nhiệm trước ban giám hiệu và hội đồng giáo dục nhà trường về chất lượng giáo dục của lớp học do mình quản lý. Là người thực hiện kết nối đa chiều giữa các lực lượng giáo dục trong trường, ngoài trường với tập thể học sinh của lớp chủ nhiệm.

Vai trò của giáo viên chủ nhiệm vừa là nhà quản lý, là nhà giáo dục, trực tiếp tổ chức cho học sinh thực thi mọi yêu cầu do nhà trường đặt ra. Giáo viên chủ nhiệm là người gần gũi, được coi như là cha mẹ trong gia đình là lớp học mà những đứa con chính là học sinh thân yêu của mình. Chính vì vậy thầy cô là người gần gũi, thấu hiểu và kịp thời dạy dỗ, uốn nắn những hành vi sai trái, phát huy phẩm chất tốt cho học sinh.

Giáo viên là người chia sẻ, đồng viên, hỗ trợ học sinh trong học tập và trong cuộc sống. Giáo viên thực hiện việc xây dựng khối tập thể đoàn kết giữa học sinh với học sinh, tạo dựng tình cảm bền chặt trong lớp học. Khi lớp học trở thành tập thể vững mạnh, chất lượng giáo dục càng tốt, môi trường lớp học hạnh phúc thì tinh thần trách nhiệm và uy tín của giáo viên chủ nhiệm càng cao.

Giáo viên chủ nhiệm có vai trò quan trọng trong các phong trào hoạt động của tập thể, cá nhân và sự phát triển nhân cách của học sinh. Từ đó xây dựng nên tập thể với không gian, màu sắc riêng nhưng là điển hình tiên tiến, là mảnh ghép hoàn thiện trong tập thể lớn của nhà trường. Giáo viên chủ nhiệm đóng vai trò quan trọng trong xây dựng lớp học hạnh phúc. Để xây dựng biểu tượng lớp học hạnh phúc thành công, học sinh đến trường hạnh phúc, người làm công tác chủ nhiệm cần giáo dục trẻ thông qua hoạt động đa dạng như sinh hoạt chủ điểm tháng, sinh hoạt chi đoàn, thăm quan, trải nghiệm, giúp đỡ gia đình học sinh khó khăn, neo đơn... Các hoạt động, tổ chức trong lớp học cần lôi cuốn được học sinh tham gia để công tác giáo dục dễ dàng và hiệu quả hơn. Chất lượng học tập và tu dưỡng đạo đức của trẻ phụ thuộc rất nhiều vào sự đoàn kết, tinh thần kỷ luật, trật tự và truyền thống của tập thể.

Ngoài ra để lớp học hạnh phúc, giáo viên cần giữ vai trò chủ đạo trong việc phối hợp các lực lượng giáo dục từ gia đình đến lớp học và nhà trường. Trong đó nhà trường là cơ quan giáo dục chuyên nghiệp và giáo viên chủ nhiệm cần giữ vai trò chủ đạo trong điều phối hoạt động giáo dục cùng trường học để đạt hiệu quả tốt nhất.

Giáo viên chủ nhiệm cần hoàn thiện năng lực chuyên môn, kinh nghiệm công tác, uy tín để tập hợp lực lượng, phối hợp thành công các hoạt động giáo dục cho học sinh. Từ đó mang lại lợi ích cho học sinh lớp chủ nhiệm và tạo niềm hứng khởi, hạnh phúc cho các em khi đến lớp.

4. Kết quả

4.1. Kết quả chung

Với việc áp dụng các biện pháp xây dựng trường học hạnh phúc nêu trên, bước đầu chúng tôi đã đạt được một số kết quả nhất định. Trường học đã trở thành nơi gắn kết chúng tôi với học sinh, như ngôi nhà thứ hai của mỗi chúng tôi với phương châm “*Trường như nhà, thầy cô như mẹ cha, bạn bè như anh em ruột thịt*”. Giờ đây, có cảm nhận mỗi sớm thức dậy rất nhiều người trong số chúng tôi, các thầy cô giáo muốn thật nhanh đến trường để say sưa với những bài giảng, để say sưa cống hiến như những cánh ong cần mẫn góp mật ngọt dâng cho đời. Các em học sinh của chúng tôi muốn thật nhanh đến trường để tận hưởng những bài giảng tâm huyết của các thầy cô giáo, hòa mình vào những hoạt động bổ ích, thiết thực của nhà trường. Và khi chiều xuống, nhiều thầy cô vẫn còn bận rộn với những công việc còn dang dở, nhiều học sinh còn ở lại để tập luyện văn nghệ, TDTT, vệ sinh lớp học, vệ sinh khuôn viên nhà trường. Có lẽ đó không phải là không khí của công sở mà chính là không khí của gia đình, của ngôi nhà thân yêu của mỗi chúng tôi. Chỉ thế thôi cũng đủ để mỗi chúng tôi có thêm niềm tin vào sự phát triển của nhà trường, có thêm niềm tin vào thầy cô, có thêm niềm tin vào đồng nghiệp, vào học sinh. Và niềm tin chính là động lực to lớn để mỗi chúng tôi nỗ lực hơn nữa, cố gắng hơn nữa trong sự nghiệp trồng người đối với mỗi thầy giáo, cô giáo và trong việc học tập, rèn luyện của mỗi học sinh.

4.2. Kết quả cụ thể

4.2.1 Về đội ngũ

100% CBQL, GV nhà trường thực hiện tốt các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành, địa phương và nhà trường; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo trái quy định.

Hiện nay trường Tiểu học thị trấn Đồi Ngô Số 1 đã xây dựng được một đội ngũ với 45 giáo viên dạy giỏi cấp trường, 19 giáo viên dạy giỏi cấp huyện, 7 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. 4 giáo viên đạt GVCN giỏi vòng 2; 1 giáo viên đạt giải nhất tiết dạy thực hành an toàn giao thông và đạt thành tích xuất sắc tại Giao lưu giáo dục kỹ năng tham gia giao thông an toàn cấp Tiểu học. Nhiều thầy cô giáo tham gia và đạt giải tại cuộc thi và giao lưu trong lĩnh vực thể thao.



Giáo viên nhà trường tham gia và đạt giải tại chương trình giáo lưu an toàn giao thông cấp tiểu học



CB, GV nhà trường tham giải Giao lưu Bóng bàn nhà giáo người lao động tỉnh Bắc Giang lần thứ II – Năm 2024

4.2.2 Về chất lượng các cuộc thi và giao lưu.

STT	Nội dung giao lưu	Đạt giải cấp huyện	Đạt giải cấp tỉnh
1	Cờ vua	4 giải (1 giải Nhì, 4 giải Ba)	
2	Cầu lông	6 giải (5 Nhất, 1 giải Ba)	
3	Đá cầu	1 giải Nhất	
4	Điền kinh	2 giải (1 giải Nhì, 1 giải Ba)	
5	Bóng đá	1 giải Nhất	
6	Bóng bàn	13 giải (9 giải Nhất, 1 giải Nhì, 1 3 giải Ba)	3 giải (2 giải Nhất, 1 giải Ba)
7	Tin học	9 giải (1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 4 giải Ba, 2 giải KK)	1 giải Nhất
8	Tiếng Anh IOE	38 giải (2 giải Nhất, 3 giải Nhì, 12 giải Ba, 21 giải KK)	23 giải (3 giải Nhất, 2 giải Nhì, 9 giải Ba, 9 giải KK)
9	An toàn giao thông		2 giải (1 giải Nhất GV, 1 giải Ba HS)



HS đạt giải tại Hội thi Tin học trẻ cấp Tỉnh

4.2.3 Về cơ sở vật chất

Nhà trường có đủ bàn ghế cho giáo viên và HS, đảm bảo đủ chỗ ngồi trên lớp. Bàn ghế HS là bàn đôi, ghế đơn, hợp chuẩn; mỗi lớp có 01 tủ đựng đồ dùng của GV và HS.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch đầu tư mua sắm trang thiết bị cho việc triển khai CTGDPT 2018 đối với lớp 5 năm học 2024-2025. Đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/1lớp;

Đã trang bị đảm bảo 9 phòng học cho lớp 4 năm học 2023-2024 đảm bảo mỗi phòng học có 1 bảng thông minh, 1 tivi thông minh (100% các lớp được kết nối mạng internet để phục vụ dạy học).

Đã dự kiến trong KH ngân sách năm 2025 số tiền 200 triệu chuẩn bị cho mua sắm SGK và thiết bị dạy học lớp 5.

Nhà trường đã tiên hành xây mới công khu Thân giúp cho việc đi lại thuận lợi hơn, trời mưa nước không tràn vào sân trường. Nhà trường cũng tiên hành sửa chữa các hạng mục hư hỏng phục vụ cho hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh được tốt hơn.

4.2.4 Kết quả khảo sát đối với học sinh.

Nội dung khảo sát		Tham gia các hoạt động tại trường ?					
Thời điểm khảo sát	Số lượng khảo sát	Rất thích	Tỉ lệ	Thích	Tỉ lệ	Không thích	Tỉ lệ
Trước khi áp dụng	265	50	18,87	155	58,49	60	22,6
Sáu khi áp dụng	265	218	82,26	47	17,74	0	0
Nội dung khảo sát		Hứng thú khi đến trường ?					
Thời điểm khảo sát	Số lượng khảo sát	Rất hứng thú	Tỉ lệ	Hứng thú	Tỉ lệ	Không hứng thú	Tỉ lệ
Trước khi áp dụng	265	42	15,85	134	50,57	80	30,2
Sáu khi áp dụng	265	260	98,11	5	1,89	0	0
Nội dung khảo sát		Khi vui chơi cùng bạn bè					
Thời điểm khảo sát	Số lượng khảo sát	Rất vui	Tỉ lệ	vui	Tỉ lệ	Không vui	Tỉ lệ
Trước khi áp dụng	265	75	28,30	65	24,53	125	47,2
Sáu khi áp dụng	265	265	100,00	0	-	0	0
Nội dung khảo sát		Em có hay tâm sự với thầy cô không ?					
Thời điểm khảo sát	Số lượng khảo sát	Thường xuyên	Tỉ lệ	Thỉnh thoảng	Tỉ lệ	chưa bao giờ	Tỉ lệ
Trước khi áp dụng	265	50	18,87	95	35,85	120	45,3
Sáu khi áp dụng	265	200	75,47	65	24,53	0	0
Nội dung khảo sát		Khi học các môn học tại lớp					
Thời điểm khảo sát	Số lượng khảo sát	Rất thích	Tỉ lệ	Thích	Tỉ lệ	Chán	Tỉ lệ
Trước khi áp dụng	265	95	35,85	85	32,08	85	32,1
Sáu khi áp dụng	265	250	94,34	15	5,66	0	0
Nội dung khảo sát		Em có cảm thấy an toàn trong thời gian ở trường không?					
Thời điểm khảo sát	Số lượng khảo sát	Rất an toàn	Tỉ lệ	An toàn	Tỉ lệ	Không an toàn	Tỉ lệ
Trước khi áp dụng	265	135	50,94	80	30,19	50	18,9
Sáu khi áp dụng	265	264	99,62	1	0,38	0	0

III. PHẦN KẾT LUẬN

1. Kết luận

Xây dựng trường học hạnh phúc hiện đang được nhiều cấp lãnh đạo cũng như các cơ sở giáo dục quan tâm, triển khai thực hiện. Lợi ích thiết thực của hoạt động này khá rõ ràng. Vì vậy, cương vị là phó hiệu trưởng nhà trường, năm học 2023-2024 cá nhân tôi cũng như các đồng chí trong Ban Giám hiệu, trong Hội đồng giáo dục nhà trường đã có nhiều cố gắng, quyết tâm triển khai các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường trên cơ sở các tiêu chí trường học hạnh phúc mà chúng tôi đã xây dựng. Hy vọng những nội dung của sáng kiến này sẽ tiếp tục được duy trì tại THPT Đồi Ngô Số 1 và được nhân rộng ở các trường tiểu học, các cơ sở giáo dục khác.

2. Kiến nghị

-Với Phòng GDĐT Lục Nam: Tiếp tục phát động xây dựng mô hình trường học hạnh phúc đến tất cả các cơ sở giáo dục trong toàn huyện.

-Với trường THPT Đồi Ngô Số 1: Duy trì những kết quả đã đạt được trong quá trình triển khai xây dựng mô hình trường học hạnh phúc trong thời gian vừa qua. Tổng kết, rút kinh nghiệm để việc triển khai trong những năm tới thực chất hơn, hiệu quả hơn.

Đồi Ngô, ngày 9 tháng 4 năm 2024

NGƯỜI VIẾT SÁNG KIẾN



Đặng Thị Lưu